TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VẠN NINH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnhphúc**

Bản án số: 23/2025/HNGĐ-ST
Ngày 10 tháng 6 năm 2025
V/v: Ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Phan Ngọc Anh

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Ngọc Quý

2. Ông Thạch Nguyễn Mai Thiện Bảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Phương Thanh - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tiến Huynh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 23/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2025, về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/5/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2025/QDST-HNGĐ ngày 29/5/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Cẩm M- sinh năm 1994;

Trú tại: Thôn Xuân T, xã Vạn H, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Trần Mạnh D- sinh năm 1982;

Trú tại: Thôn Xuân Xuân T, xã Vạn H, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại Đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 23/01/2025; Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 11/3/2025 và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm Mtrình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Cẩm Mvà ông Trần Mạnh Dtự nguyện chung sống với nhau từ năm 2012, đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn do Ủy ban nhân dân xã Vạn Lư, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 17/8/2012.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp; bất đồng quan điểm sống; không tin tưởng, tôn trọng nhau nên thường xuyên xảy ra cãi vã. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng từ tháng 01/2024 đến nay, từ đó vợ chồng không còn

chung, mạnh ai nấy sống không ai quan tâm, chăm sóc cho ai. Nay bà My xác định không còn yêu thương ông Dũng và yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng có 02 con chung là Trần Trung K- sinh ngày 08/9/2019 và Trần Trung H - sinh ngày 12/8/2013. Khi ly hôn, bà My yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Bà My không yêu cầu ông Dũng cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà My không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung của ai, không ai nợ chung của vợ chồng.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đối với bị đơn là ông Trần Mạnh Dđến Tòa để trình bày ý kiến về việc yêu cầu khởi kiện, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng ông đều không có mặt nên Toà án không lấy được lời khai của bị đơn, không tiến hành hòa giải được vụ án.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh phát biểu ý kiến như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận các yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Cẩm Myêu cầu ly hôn với ông Trần Mạnh Dtrú tại: Thôn Xuân Tự 1, xã Vạn Hưng, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa nên căn cứ theo khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án hôn nhân và gia đình tranh chấp về ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Bị đơn, ông Dũng đã được Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ 2 nhưng vắng mặt, theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của bà My và các chứng cứ đã thu thập được thì việc kết hôn giữa bà Nguyễn Thị Cẩm Mvà ông Trần Mạnh Dlà tự nguyện, đã đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày 17/8/2012, do Ủy ban nhân dân xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa cấp, nên quan hệ hôn nhân giữa bà My và ông Dũng là hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu ly hôn: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm Myêu cầu ly hôn với ông Trần Mạnh Dũng.

[4] Về nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng, theo bà My trình bày là do tính tình vợ chồng không hợp; bất đồng quan điểm sống; không tin tưởng, tôn trọng

nhau nên thường xuyên xảy ra cãi vã. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng từ tháng 01/2024 đến nay, từ đó vợ chồng không còn chung, mạnh ai nấy sống không ai quan tâm, chăm sóc cho ai. Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Dũng đến Tòa để giải quyết vụ án ly hôn, nhưng ông đều không có mặt, chứng tỏ ông Dũng không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân giữa ông và bà My. Nên có cơ sở để xác định tình trạng hôn nhân giữa bà My và ông Dũng đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Cẩm Mlà có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận.

[5] Về con chung: Theo tài liệu trong hồ sơ, vợ chồng bà My và ông Dũng có 02 con chung là Trần Trung Kiên - sinh ngày 08/9/2019 và Trần Trung Hiếu - sinh ngày 12/8/2013.

[6] Bị đơn ông Trần Mạnh Dkhông có ý kiến thể hiện yêu cầu nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét yêu cầu của ông. Bà Nguyễn Thị Cẩm Myêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung chưa thành niên cho đến khi đủ 18 tuổi. Xét thấy, hiện nay, bà My là người đang trực tiếp nuôi dưỡng con; bà có đủ điều kiện, khả năng để trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi thành niên; nguyện vọng của cháu Trần Trung Hiếu muốn được sống cùng với mẹ. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chưa thành niên, Hội đồng xét xử cần giao cả 02 con Trần Trung K - sinh ngày 08/9/2019 và Trần Trung H - sinh ngày 12/8/2013 cho bà Nguyễn Thị Cẩm Mđược trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi, là phù hợp với quy định của pháp luật tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, phù hợp đạo đức xã hội.

[7] Bà Nguyễn Thị Cẩm Mkhông yêu cầu ông Trần Mạnh Dcấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm Mkhông yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về nợ chung: Bà My xác nhận vợ chồng không nợ chung của ai, không ai nợ chung của vợ chồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm Mphải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng).

[11] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bà Nguyễn Thị Cẩm Mđược ly hôn với ông Trần Mạnh Dũng.

2. Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Cẩm Mđược trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Trung K - sinh ngày 08/9/2019 và Trần Trung H - sinh ngày 12/8/2013 cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị Cẩm Mkhông yêu cầu ông Trần Mạnh Dcấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Mạnh Dcó quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết bà My, ông Dũng có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm Mkhông yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Cẩm Mphải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Bà My được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007372 ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh; bà My đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND huyện Vạn Ninh ;
- Chi cục THA huyện Vạn Ninh;
(Sau khi án có hiệu lực pháp luật)
- Ủy ban nhân dân xã Vạn Lương;
- Các đương sự;
- Lưu vụ án;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Phan Ngọc Anh